

Số: /ĐA-UBND
(DỰ THẢO)

Vạn Xuân, ngày tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ PHƯỜNG VẠN XUÂN NĂM 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bộ trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bộ trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố năm 2026;

Căn cứ Phương án số 6739/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND phường Vạn Xuân về tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ dân phố và bộ trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, tổ dân phố trên địa bàn phường Vạn Xuân năm 2026.

UBND phường Vạn Xuân xây dựng Đề án Sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Vạn Xuân năm 2026, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;
- Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố năm 2026;
- Phương án số 6739/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;
- Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND phường Vạn Xuân về tổ chức triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, tổ dân phố trên địa bàn phường Vạn Xuân năm 2026;
- Thông báo số 260-TB/ĐU ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy; Thông báo số 261-TB/ĐU ngày 11 tháng 6 năm 2026 Ban Chấp hành Đảng bộ phường Vạn Xuân về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Căn cứ tình hình thực tế tổ chức bộ máy, quy mô dân số, số hộ gia đình, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của phường Vạn Xuân.

2. Sự cần thiết sắp xếp tổ dân phố

Thực hiện Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội¹, phường Vạn Xuân được hình thành trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường Đồng Tiến, Tân Hương, Nam Tiến, Tiên Phong thuộc thành phố Phủ Yên, tỉnh Thái Nguyên (*trước sáp nhập*).

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, phường Vạn Xuân diện tích 40,20 km², có 62 tổ dân phố, 10.520 hộ gia đình với dân số 46.193 người, có 03 Khu công nghiệp, có 220 doanh nghiệp, hợp tác xã và 3.009 cơ sở sản xuất kinh doanh thương mại, dịch vụ,...

¹ về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025

Phường Vạn Xuân có vị trí địa lý thuận lợi, tạo sự liên kết theo hướng hiện đại, đồng bộ, là động lực bền vững thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của phường và kết nối nhịp phát triển, tăng trưởng vùng phía Nam tỉnh Thái Nguyên. Vị trí này tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối giao thông liên vùng, đặc biệt là với các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Phú Thọ và thủ đô Hà Nội. Phía Bắc giáp phường Phổ Yên, phía Tây giáp xã Thành Công, phía Nam giáp phường Trung Thành, phía Đông giáp xã Diềm Thụy. Xung quanh phường là các xã, phường đang có tốc độ phát triển cơ sở hạ tầng và đô thị hóa nhanh trong những năm vừa qua.

Hạ tầng giao thông được quan tâm, đầu tư phát triển, tạo sự liên kết theo hướng hiện đại, đồng bộ, là động lực bền vững thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của phường. Các công trình, dự án, tuyến giao thông trọng điểm đi qua địa bàn phường Vạn Xuân nhất là các dự án có tính liên kết, kết nối vùng được quan tâm đầu tư hoàn thiện như: Dự án đầu tư xây dựng Tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Ninh và Phú Thọ; Các dự án phát triển hạ tầng giao thông trọng điểm của thành phố Phổ Yên (trước sáp nhập) trên địa bàn phường Vạn Xuân như: Triển khai tuyến đường từ Quốc lộ 3 cũ (Km41+950) đi đê Sông Công; tuyến đường từ Đền thờ liệt sĩ Phổ Yên đi đường sắt Hà Thái; tuyến đường từ Quốc lộ 3 cũ (Ngã 4 Nam Tiến) đi trung tâm văn hóa xã Nam Tiến (*trước sáp nhập*); Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ quốc lộ 3 cũ đi Viện quân y 91; tuyến đường từ đường vành đai V vùng thủ đô Hà Nội đi khu di tích Quốc gia Lý Nam Đế....

Phường Vạn Xuân đã phát huy tiềm năng, thế mạnh cho phát triển du lịch gắn với văn hoá tâm linh, truyền thống dân tộc. Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ phát triển du lịch như cơ sở lưu trú, nhân lực du lịch. Trên địa bàn phường có Khu di tích Quốc gia Lý Nam Đế (Đền thờ Lý Nam Đế, chùa Hương Ấp, chùa Mãn Tăng), có lợi thế phát triển du lịch tâm linh và kết nối với các điểm, khu du lịch khác trong và ngoài địa bàn như: Sân golf Glory (xã Thành Công), Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Phúc Tân Núi Cốc; Khu du lịch Hồ Núi Cốc tạo liên kết mở rộng không gian, phát huy thế mạnh của các địa phương, hình thành sản phẩm du lịch đa dạng, hấp dẫn, nâng cao lợi thế cạnh tranh, quảng bá, xúc tiến điểm đến chung, liên địa phương, liên vùng. Trong tương lai 02 tuyến đường quan trọng trên địa bàn là tuyến đường Vạn Xuân - Đông Tam Đảo (Kết nối đường Liên kết vùng) và trục đường cảnh quan kết nối Khu di tích lịch sử Quốc gia Lý Nam Đế được hoàn thành sẽ là cơ sở tạo động lực và không gian phát triển mới cho ngành du lịch, góp phần thúc đẩy lan tỏa phát triển kinh tế - xã hội.

Phường có hệ thống các trường học từ mầm non đến THPT (*18 trường, trong đó 05 trường Mầm non, 06 trường Tiểu học, 04 trường THCS, 02 trường THPT và 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên*); có hệ thống thiết chế văn hóa là lợi thế, tiền đề thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương.

Năm 2025 là năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng, mở ra một giai đoạn phát triển mới mang tính lịch sử trong quá trình xây dựng và phát triển của địa phương, đặc biệt là việc tổ chức, triển khai vận hành mô hình chính

quyền địa phương hai cấp. Phát huy những thành quả đạt được trong năm 2024, trên cơ sở đánh giá toàn diện kết quả hoạt động của bốn phường trước khi sáp nhập, UBND phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả ngay từ những tháng đầu khi phường mới được thành lập và chính thức đi vào hoạt động. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, UBND phường Vạn Xuân luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự định hướng sát sao của Đảng ủy; cùng với đó là sự nỗ lực, đoàn kết của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân. Trong năm 2025, phường đã tổ chức thành công Đại hội Đảng phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chủ động phòng chống và khắc phục thiệt hại thấp nhất do cơn bão số 11 (Matmo) gây ra; hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đạt được nhiều kết quả nổi bật trên các lĩnh vực trong năm đầu tiên vận hành mô hình chính quyền hai cấp, cụ thể như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phường đạt 1.214.530 triệu đồng, đạt 138,3% kế hoạch tỉnh giao.
2. Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn năm 2025 đạt 12%.
3. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn phường năm 2025 đạt 78 triệu đồng/người/năm.
4. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều đạt 0,6%.
5. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia duy trì đạt 100%, trong đó 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt tỷ lệ 6,7%.
6. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.
7. Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 98%.
8. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 93%.
9. Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 94,8%, tổ dân phố văn hóa đạt 100%.
10. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 83,1%
Trong đó: tỷ lệ lao động có văn bằng, chứng chỉ đạt 51,2%.
11. Giá trị sản phẩm/1 ha đất trồng trọt đến năm 2025 đạt 129 triệu đồng/năm, tăng 9% so với mục tiêu.
12. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Những kết quả đạt được của năm 2025 là tiền đề phát triển kinh tế - xã hội của năm 2026, trong đó, việc sắp xếp tổ dân phố hiện nay là yêu cầu cần thiết nhằm tinh giản bộ máy, khắc phục tình trạng nhiều tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí về quy mô số hộ gia đình theo quy định. Thực tế cho thấy, sau đợt sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã năm 2025, số lượng tổ dân phố bình quân trên địa bàn phường tăng cao, tạo áp lực lớn đối với công tác quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở. Vì vậy, việc sắp xếp lại tổ dân phố không chỉ nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa

phương hai cấp mà còn góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Đồng thời, việc sắp xếp tổ dân phố cũng là cơ hội để cơ cấu, kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố theo hướng tinh gọn, hiệu quả; lựa chọn được những người có uy tín, năng lực, sức khỏe, trình độ và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ, qua đó góp phần trẻ hóa đội ngũ, nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả quản trị cộng đồng tại địa phương.

Số người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố trên địa bàn phường tính đến ngày 31/5/2026 là 161 người. Bên cạnh đó, nhiều tổ dân phố có quy mô nhỏ không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao mà còn gặp khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ sinh hoạt chung so với các tổ dân phố có quy mô dân số lớn.

Mặt khác, số lượng tổ dân phố nhiều dẫn đến phát sinh nhiều đầu mối trong công tác quản lý của chính quyền cơ sở, làm giảm khả năng nâng mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách. Với số lượng lớn tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách hiện nay, không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động mà còn tạo áp lực đối với ngân sách địa phương.

Từ những thực trạng nêu trên cho thấy, việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Vạn Xuân là yêu cầu khách quan, cần thiết và phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay. Việc xây dựng phương án, đề án sắp xếp tổ dân phố cần bảo đảm phù hợp với tiêu chí, điều kiện theo quy định của Chính phủ và yêu cầu quản lý của địa phương trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, cần xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư.

Thông qua việc sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố sẽ góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ người hoạt động không chuyên trách theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; lựa chọn được những người có uy tín, năng lực, sức khỏe, trình độ và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ; đồng thời nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “hai con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu Đề án

a) Sắp xếp tổ dân phố bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; hoàn thành đúng tiến độ theo Chỉ thị số 21/CT-TTg và Kế hoạch của UBND tỉnh.

b) Nâng cao hiệu quả tự quản của cộng đồng dân cư, giảm đầu mối quản lý, tạo thuận lợi cho chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp xã, đồng thời bảo tồn tên gọi, bản sắc, thiết chế văn hóa và sự gắn kết cộng đồng.

c) Bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố công khai, minh bạch, khách quan, đúng số lượng, chức danh, tiêu chuẩn; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với người không tiếp tục tham gia sau sắp xếp.

2. Nguyên tắc xây dựng Đề án

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan trong toàn bộ quá trình xây dựng, lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình và trình HĐND phường quyết định.

b) Bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình đối với tỉnh Thái Nguyên thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc: tổ dân phố từ 300 hộ gia đình trở lên; trường hợp chưa đạt nhưng có yếu tố đặc thù phải thuyết minh rõ căn cứ, lý do, tác động và lộ trình xử lý.

c) Sắp xếp tổ dân phố phải đánh giá đầy đủ, toàn diện, đa chiều các yếu tố tác động như: địa hình miền núi, vùng sâu, vùng xa, dân cư phân tán, dân tộc thiểu số, tôn giáo, khoảng cách đi lại, nhà văn hóa, nguy cơ thiên tai, quốc phòng, an ninh, tên gọi truyền thống và năng lực quản trị địa bàn sau sắp xếp.

d) Trường hợp sáp nhập một phần tổ dân phố chỉ thực hiện khi thật cần thiết, có danh sách hộ gia đình, bản đồ ranh giới, phương án quản lý dân cư, hạ tầng, nhà văn hóa, tài sản, quỹ cộng đồng và được Nhân dân khu vực liên quan đồng thuận theo quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

III. THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN

1. Thực trạng về tổ chức tổ dân phố

Trước khi thực hiện sáp nhập, phường Vạn Xuân có tổng số 62 tổ dân phố trong đó có 61 tổ dân phố có quy mô dưới 300 hộ. Phần lớn các tổ dân phố có quy mô dưới 200 hộ dân, cá biệt có những tổ chỉ dưới 100 hộ dân (TDP Núi 1 với 88 hộ). Sự phân tán này ảnh hưởng trực tiếp đến việc đầu tư hạ tầng, thiết chế văn hóa cũng như hiệu quả sinh hoạt của các Chi bộ Đảng và Ban Công tác Mặt trận cơ sở. Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tuy đông về số lượng nhưng gánh nặng quản lý hành chính đè nặng, chưa ứng dụng sâu được công nghệ thông tin vào quản trị cộng đồng.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông, văn hóa tác động đến việc sắp xếp

Phường Vạn Xuân có địa bàn dân cư phân bố tương đối ổn định, các tổ dân phố cơ bản có vị trí địa lý liền kề, thuận lợi cho việc nghiên cứu xây dựng phương án sắp xếp tổ dân phố. Địa hình trên địa bàn tổ dân phố là đồng bằng, ít bị chia cắt bởi sông, suối hoặc các yếu tố tự nhiên phức tạp khác, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý hành chính, tổ chức sinh hoạt cộng đồng và đi lại của Nhân dân sau khi thực hiện ghép tổ dân phố.

Hệ thống giao thông trên địa bàn phường cơ bản được đầu tư đồng bộ, các tuyến đường liên tổ dân phố được cứng hóa, kết nối thuận tiện giữa các khu dân cư. Đây là điều kiện thuận lợi để tổ chức, sắp xếp lại đơn vị tổ dân phố theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, đồng thời bảo đảm Nhân dân thuận lợi trong giao dịch hành chính, hội họp, sinh hoạt văn hóa cộng đồng và phát triển sản xuất.

Việc xây dựng phương án sắp xếp tổ dân phố được thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên các tổ dân phố có vị trí địa lý liền kề, giao tổ dân phố thuận lợi, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm phù hợp thực tiễn địa phương, ổn định đời sống Nhân dân và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG

1. Phương án sắp xếp

Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân phường Vạn Xuân xây dựng phương án sắp xếp 62 tổ dân phố thành 21 tổ dân phố, giảm 41 tổ dân phố (tương ứng giảm 66,13%), cụ thể như sau:

1.1. Thành lập Tổ dân phố Đội Cán trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Đồi và Tổ dân phố Lò

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Đội Cán (*sau sắp xếp*) có diện tích 237,04 ha, quy mô dân số có 407 hộ (đạt 135,67% so với tiêu chuẩn) và 1882 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Đồi (diện tích 200m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Đồi và tổ dân phố Lò có vị trí địa lý liền kề, ranh giới hành chính tiếp giáp trực tiếp, thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước và tổ chức các hoạt động của cộng đồng dân cư. Hai tổ dân phố có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và thành phần dân tộc, đồng thời có mối quan hệ gắn bó lâu đời trong đời sống sinh hoạt, lao động sản xuất và các hoạt động xã hội. Việc sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố Đồi và tổ dân phố Lò là cần thiết nhằm tinh gọn tổ chức ở khu dân cư, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở, phát huy hiệu quả sử dụng nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

- Lý do đặt tên: Trước đây tổ dân phố Đồi và tổ dân phố Lò cùng thuộc hợp tác xã Đội Cán, là nơi Nhân dân hai tổ dân phố cùng tập trung sản xuất, hoạt

động văn hóa cộng đồng tạo lập bản sắc văn hóa, truyền thống riêng của khu vực. Nay sắp xếp 2 tổ dân phố mang ý nghĩa giữ gìn truyền thống lịch sử của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Chọn nhà văn hóa tổ dân phố Đồi làm nhà văn hoá TDP mới do có diện tích lớn hơn, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như tổ chức các cuộc họp tổ dân phố. Nhà văn hoá Lò tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.2. Thành lập Tổ dân phố Nam Tiến trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố Hạ và Tổ dân phố Trại 1

a) Kết quả sau sắp xếp

Tổ dân phố Nam Tiến (*sau sắp xếp*) có diện tích 105,79 ha, quy mô dân số có 411 hộ (đạt 137% so với tiêu chuẩn) và 1784 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa tổ dân phố Hạ (diện tích 151m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Hạ và tổ dân phố Trại 1 có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc.

- Lý do đặt tên: Nam Tiến là tên phường trước sắp xếp, gắn liền với phong tục, tập quán, thói quen và truyền thống lịch sử, văn hoá của người dân địa phương. Vì thế, đặt tên TDP mới là Nam Tiến nhằm giữ gìn giá trị lịch sử, văn hoá của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Chọn nhà văn hóa tổ dân phố Hạ trước sắp xếp làm nhà văn hoá tổ dân phố mới do nhà văn hoá TDP Hạ ở vị trí trung tâm và có diện tích lớn hơn, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Còn nhà văn hoá TDP Trại 1 tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.3. Thành lập Tổ dân phố Trường Thịnh trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Chùa và Tổ dân phố Trường Thịnh

a) Kết quả sau sắp xếp

Tổ dân phố Trường Thịnh (*sau sắp xếp*) có diện tích 104,7ha, quy mô dân số có 441 hộ (đạt 147% so với tiêu chuẩn) và 1655 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa tổ dân phố Chùa (diện tích 175m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Chùa và tổ dân phố Trường Thịnh có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Người dân sống xen cư có chung cơ sở sinh hoạt tôn giáo là chùa Linh Thông.

- Lý do đặt tên: Lấy tên gọi Tổ dân phố Trường Thịnh do tổ dân phố Trường Thịnh trước sắp xếp có số dân đông hơn so với tổ dân phố Chùa. Chính

vì vậy sau sắp xếp số người dân chịu ảnh hưởng, thay đổi về hồ sơ, giấy tờ sẽ ít chịu ít tác động của việc sắp xếp tổ dân phố.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Chùa có diện tích lớn hơn, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Nhà văn hoá tổ dân phố Trường Thịnh vẫn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.4. Thành lập Tổ dân phố Thông Hạc trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Đình 1, Tổ dân phố Núi 1 và Tổ dân phố Núi 2

a) Kết quả sau sắp xếp

Tổ dân phố Thông Hạc (*sau sắp xếp*) có diện tích 111,99 ha, quy mô dân số có 408 hộ (đạt 136% so với tiêu chuẩn) và 1844 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Đình 1 (diện tích 145m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Đình 1, tổ dân phố Núi 1, Tổ dân phố Núi 2 có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Người dân sống xen cư, trước đây 3 tổ dân phố Đình 1, Núi 1, Núi 2 đều thuộc làng Thông Hạc.

- Lý do đặt tên: Địa danh Thông Hạc đã có từ lâu đời, gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của 3 tổ dân phố Tổ dân phố Đình 1, Núi 1, Núi 2. Đồng thời các tổ dân phố Đình 1, Núi 1, Núi 2 đều thuộc làng Thông Hạc trước kia. Vì vậy, đặt tên tổ dân phố mới là Thông Hạc đảm bảo giữ gìn giá trị lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Đình 1 có diện tích lớn hơn, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Các nhà văn hoá tổ dân phố Núi 1, Núi 2 tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.5. Thành lập Tổ dân phố Hoàng Đàm trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Hộ Sơn và Tổ dân phố Giữa 1

a) Kết quả sau sắp xếp

Tổ dân phố Hoàng Đàm (*sau sắp xếp*) có diện tích 249,7 ha, quy mô dân số có 517 hộ, (đạt 172,33% so với tiêu chuẩn) và 2190 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Hộ Sơn (diện tích 90m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Hộ Sơn và tổ dân phố Giữa 1 có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Người dân sống xen cư, có chung cơ sở tôn giáo là chùa Linh Sơn.

- Lý do đặt tên: Lấy tên gọi Tổ dân phố Hoàng Đàm vì tổ dân phố Hộ Sơn và TDP Giữa 1 trước kia gọi là làng Hoàng Đàm, làng Hoàng Đàm có lịch sử từ thời chống Pháp. Vì vậy, đặt tên tổ dân phố mới là Hoàng Đàm đảm bảo giữ gìn giá trị lịch sử, văn hoá và truyền thống của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Hộ Sơn ở vị trí trung tâm của Tổ dân phố và có diện tích lớn hơn, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như tổ chức các cuộc họp tổ dân phố. Nhà văn hoá TDP Giữa 1 tiếp tục được sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.6. Thành lập Tổ dân phố An Thái trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố An Bình và Tổ dân phố Thái Bình

a) Kết quả sau sắp xếp

Tổ dân phố An Thái (*sau sắp xếp*) có diện tích 111,78ha, quy mô dân số có 333 hộ, (đạt 111% so với tiêu chuẩn) và 1362 nhân khẩu.

Tại TDP An Thái đã hình thành khu tái định cư Yên Bình, các hộ dân đã được bàn giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, dự kiến tới đây số hộ dân thường trú của tổ dân phố sẽ tăng hơn rất nhiều so với số hộ hiện tại.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: 02 nhà văn hoá An Bình và Thái Bình (*trước sắp xếp*) sát cạnh nhau, vì vậy, khi thành lập TDP mới sẽ hợp nhất 2 nhà văn hoá hiện có làm nhà văn hóa của Tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố An Bình và tổ dân phố Thái Bình có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây tổ dân phố Thái Bình và An Bình đều thuộc thôn An Thái.

- Lý do đặt tên: Tổ dân phố An Bình và Tổ dân phố Thái Bình trước kia thuộc thôn An Thái. Vì vậy, sau khi sáp nhập, đặt tên Tổ dân phố mới là An Thái đảm bảo nguyên tắc giữ gìn giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: 02 nhà văn hoá An Bình và Thái Bình sát cạnh nhau, vì vậy, khi thành lập TDP mới sẽ hợp nhất 2 nhà văn hoá hiện có làm nhà văn hóa của TDP mới để đảm bảo nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.7. Thành lập Tổ dân phố Thanh Xuân Bắc trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Thanh Trung và Tổ dân phố Thanh Hoa

a) Kết quả sau sắp xếp

Tổ dân phố Thanh Xuân Bắc (*sau sắp xếp*) có diện tích 103,64 ha, quy mô dân số có 360 hộ (đạt 120% so với tiêu chuẩn) và 1437 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Thanh Hoa (diện tích 150m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Thanh Trung và tổ dân phố Thanh Hoa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây tổ dân phố Thanh Trung và Thanh Hoa đều thuộc làng Thanh Xuân.

- Lý do đặt tên: Làng Thanh Xuân trước đây gồm tổ dân phố Thanh Trung và Thanh Hoa, có vị trí nằm ở phía Bắc của làng. Qua quá trình sắp xếp, lấy tên gọi là Tổ dân phố Thanh Xuân Bắc để đảm bảo nguyên tắc giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Thanh Hoa có diện tích lớn hơn so với các nhà văn hóa còn lại, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Sau sắp xếp, nhà văn hoá Thanh Trung, Tân Hoa, Vườn Dãy vẫn tiếp tục duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.8. Thành lập Tổ dân phố Thanh Xuân Nam trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố Tân Thành, Tổ dân phố Hoàng Vân và Tổ dân phố Hoàng Thanh

a) Kết quả sau sắp xếp

Tổ dân phố Thanh Xuân Nam (*sau sắp xếp*) có diện tích 192,42 ha, quy mô dân số 407 hộ (đạt 135,67% so với tiêu chuẩn) và 1552 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa tổ dân phố Hoàng Vân (diện tích 140m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Tân Thành, Hoàng Vân và tổ dân phố Hoàng Thanh có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây, tổ dân phố Tân Thành, Hoàng Vân và Hoàng Thanh đều thuộc thôn Thanh Xuân.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Thanh Xuân Nam đảm bảo nguyên tắc đặt tên có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Tổ dân phố Tân Thành, Hoàng Vân và Hoàng Thanh trước kia thuộc làng Thanh Xuân và có vị trí nằm ở phía Nam của làng.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Hoàng Vân có diện tích lớn hơn và ở trung tâm của tổ dân phố, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Còn 02 nhà văn hóa Tân Thành, Hoàng Thanh vẫn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.9. Thành lập Tổ dân phố Thanh Quang trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Chiến Thắng, Tổ dân phố Đình và Tổ dân phố Giữa

a) Kết quả sau sắp xếp

Tổ dân phố Thanh Quang (*sau sắp xếp*) có diện tích 82,72 ha, quy mô dân số 358 hộ (đạt 119,33% so với tiêu chuẩn) và 1534 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa tổ dân phố Giữa (diện tích 160m²) làm nhà văn hóa của tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Chiến Thắng, Tổ dân phố Đình và tổ dân phố Giữa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây các Tổ dân phố Chiến Thắng, Đình và Giữa đều thuộc làng Thanh Quang và 3 tổ dân phố có chung nơi sinh hoạt tín ngưỡng là Đình Thanh Quang.

- Lý do đặt tên: Trước đây, Tổ dân phố Chiến Thắng, TDP Đình và tổ dân phố Giữa đều thuộc Làng Thanh Quang. Vì vậy, sau sắp xếp lấy tên là Tổ dân phố Thanh Quang đảm bảo nguyên tắc đặt tên mang giá trị lịch sử, truyền thống và giữ gìn văn hóa của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Giữa có diện tích lớn hơn, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. 02 nhà văn hoá còn lại là nhà văn hoá tổ dân phố Chiến Thắng và nhà văn hoá TDP Đình vẫn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.10. Thành lập Tổ dân phố Đại Kim trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Bắc Nam, Tổ dân phố Đại Ga và Tổ dân phố Vinh Xương

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Đại Kim (*sau sắp xếp*) có diện tích 122,5 ha, quy mô dân số có 443 hộ (đạt 147,66% so với tiêu chuẩn) và 1805 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Bắc Nam (diện tích 140m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Bắc Nam, tổ dân phố Đại Ga và tổ dân phố Vinh Xương có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây tổ dân phố Bắc Nam, Đại Ga, Vinh Xương đều thuộc làng Đại Kim.

- Lý do đặt tên: Làng Đại Kim trước đây gồm tổ dân phố Bắc Nam, Đại Ga và tổ dân phố Vinh Xương, nay sáp nhập lấy tên là Đại Kim đảm bảo gìn giữ giá trị truyền thống văn hoá, lịch sử của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Bắc Nam có diện tích lớn hơn, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Còn các nhà văn hóa: Ấp Bắc, Đại Cát, Đại Ga, Vinh Xương tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.11. Thành lập Tổ dân phố Trinh Nữ trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Trại, Tổ dân phố Quang Trung và Tổ dân phố Vàng

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Trinh Nữ (*sau sắp xếp*) có diện tích 237,4 ha, quy mô dân số 656 hộ, (đạt 218,67% so với tiêu chuẩn) và 2626 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Tổ dân phố Vàng (diện tích 150m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Trại, tổ dân phố Vàng, tổ dân phố Quang Trung có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây các Tổ dân phố Vàng, Quang Trung, Trại đều thuộc làng Trinh Nữ. Người dân sống xen cư và có chung cơ sở sinh hoạt tôn giáo tập trung là chùa Trinh Nữ.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Trinh Nữ do trước đây các tổ dân phố Vàng, Quang Trung, Trại thuộc làng Trinh Nữ tách ra. Nay sáp nhập lấy tên là tổ dân phố Trinh Nữ, đảm bảo gìn giữ giá trị truyền thống, lịch sử của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa Tổ dân phố Vàng có diện tích lớn hơn, có khuôn viên quy hoạch lớn hơn, đảm bảo được diện tích cho số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Còn nhà văn hóa **Quang** Trung, Trại, Quang Vinh vẫn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.12. Thành lập Tổ dân phố Phù Hương trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố Cầu Tiến, Tổ dân phố Hương Đình, Tổ dân phố Hương Trung, Tổ dân phố Tân Long

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Phù Hương (*sau sắp xếp*) có diện tích 300,5 ha, quy mô dân số 831 hộ, (đạt 277% so với tiêu chuẩn) và 3.715 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Trung tâm văn hóa phường Tân Hương (*trước sắp xếp*) và nhà văn hóa tổ dân phố Cầu Tiến làm nhà văn hóa của Tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Hương Đình, Cầu Tiến, Hương Trung, Tân Long có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây Tổ dân phố Hương Đình, Cầu Tiến, Hương Trung, Tân Long đều thuộc làng Phù Hương. Người dân sống xen cư, có chung cơ sở tín ngưỡng là Đình Phù Hương.

- Lý do đặt tên: Làng Phù Hương trước đây gồm Tổ dân phố Hương Đình, Cầu Tiến, Hương Trung và Tân Long. Đặt tên Tổ dân phố mới là Phù Hương đảm bảo nguyên tắc gìn giữ giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Sử dụng Trung tâm văn hóa phường Tân Hương (*trước sắp xếp*) và nhà văn hóa tổ dân phố Cầu Tiến có diện tích lớn hơn, nằm ở khu vực trung tâm; 02 nhà văn hoá cạnh nhau, thuận tiện cho việc tham

gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Các nhà văn hóa Hương Thịnh, Cầu, Hương Sơn, Hương Đình 1, Hương Đình 2, Tân Trung, Tân Long 1, Tân Long 2, Tân Long 3 tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.13. Thành lập Tổ dân phố Tân Thịnh trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Tân Thịnh và Tổ dân phố Trường Thọ

a) Kết quả sau sáp xếp

- Tổ dân phố Tân Thịnh (*sau sáp xếp*) có diện tích 145,3 ha, quy mô dân số có 418 hộ, (đạt 139,33% so với tiêu chuẩn) và 1717 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Ao Đình thuộc tổ dân phố Tân Thịnh (*trước sáp xếp*) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sáp xếp

- Lý do sáp xếp: Tổ dân phố Tân Thịnh, Trường Thọ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây Tổ dân phố Tân Thịnh, Trường Thọ đều thuộc làng Tân Thịnh.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Tân Thịnh đảm bảo nguyên tắc đặt tên có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Thôn Tân Thịnh trước đây gồm Tổ dân phố Tân Thịnh và Trường Thọ.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa Ao Đình thuộc tổ dân phố Tân Thịnh nằm ở vị trí trung tâm, có diện tích lớn hơn so với các nhà văn hóa còn lại, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Còn các nhà văn hoá Đình, Sứ, Trường Thọ tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.14. Thành lập Tổ dân phố Duyên Bắc trên cơ sở sáp xếp Tổ dân phố Thành Nam và Tổ dân phố Duyên Bắc

a) Kết quả sau sáp xếp

- Tổ dân phố Duyên Bắc (*sau sáp xếp*) có diện tích 249 ha, quy mô dân số có 505 hộ (đạt 168,33% so với tiêu chuẩn) và 2179 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Bắc thuộc tổ dân phố Duyên Bắc (diện tích 135m²) làm nhà văn hóa của Tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sáp xếp

- Lý do sáp xếp: Các tổ dân phố Duyên Bắc, Thành Nam có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây Tổ dân phố Duyên Bắc, Thành Nam đều thuộc thôn Phúc Duyên. 2 tổ dân phố Duyên Bắc, Thành Nam có chung Đình làng Phúc Duyên.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Duyên Bắc đảm bảo nguyên tắc đặt tên có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Trước đây các Tổ dân phố Duyên Bắc, Thành Nam đều thuộc làng Duyên Bắc Người dân sống xen cư, có chung cơ sở tín ngưỡng là Đình Phúc Duyên.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa Bắc thuộc tổ dân phố Duyên Bắc có diện tích lớn hơn so với các nhà văn hoá còn lại, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Các nhà văn hoá Bắc, Đông, Phong Niên, Nam, Thành Lập tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.15. Thành lập Tổ dân phố Bình Tiến trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Quyết Tiến, Tổ dân phố Hoà Bình và Tổ dân phố Đại Tân

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Bình Tiến (*sau sắp xếp*) có diện tích 279 ha, quy mô dân số 555 hộ (đạt 185% so với tiêu chuẩn) và 2320 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa tổ dân phố Đại Tân (diện tích 170m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Quyết Tiến, Hoà Bình, Đại Tân có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây Tổ dân phố Quyết Tiến, Hoà Bình đều thuộc thôn Bình Tiến còn Tổ dân phố Đại Tân có vị trí liền kề với 2 Tổ dân phố Quyết Tiến và Hoà Bình.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Bình Tiến đảm bảo nguyên tắc đặt tên có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Tổ dân phố Quyết Tiến, Hoà Bình thuộc thôn Bình Tiến trước đây.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Đại Tân có diện tích lớn hơn so với nhà văn hóa tổ dân phố còn lại, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Các nhà văn hoá Quyết Tiến tiếp tục được sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.16. Thành lập Tổ dân phố Cổ Pháp trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Thái Cao, TDP Định Thành, TDP Cổ Pháp 1, TDP Cổ Pháp 2, TDP Hảo Sơn 1, TDP Hảo Sơn 2

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Cổ Pháp (*sau sắp xếp*) có diện tích 382,4ha, quy mô dân số 865 hộ (đạt 288% so với tiêu chuẩn) và 4.148 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa tổ dân phố Cổ Pháp 2 (diện tích 200m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Các Tổ dân phố Thái Cao, Định Thành, Cổ pháp 1, Cổ Pháp 2, Hảo Sơn 1, Hảo Sơn 2 có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Trước đây Tổ dân phố Thái Cao, Định Thành, Cổ pháp 1, Cổ Pháp 2 thuộc làng Cổ Pháp; còn Nhân dân tổ dân phố Hảo Sơn 1 và Hảo Sơn 2 sống xen canh, xen cư với Nhân dân các

tổ dân phố Thái Cao, Định Thành, Cổ pháp 1, Cổ Pháp 2 nên có nhiều nét tương đồng về văn hoá và truyền thống.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Cổ Pháp vì trước đây, Tổ dân phố Thái Cao, Định Thành, Cổ pháp 1, Cổ Pháp 2 thuộc làng Cổ Pháp, có phong tục, tập quán và truyền thống riêng.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Cổ pháp 2 có diện tích lớn hơn so với các nhà văn hoá còn lại, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Các nhà văn hóa tổ dân phố Thái Cao, Định Thành, Hào Sơn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.17. Thành lập Tổ dân phố Yên Trung trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Yên Trung 1, Tổ dân phố Yên Trung 2, Tổ dân phố Nguyễn Hậu 1, Tổ dân phố Nguyễn Hậu 2

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Yên Trung (*sau sắp xếp*) có diện tích 166,4 ha, quy mô dân số có 478 hộ (đạt 159% so với tiêu chuẩn) và 2.244 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa tổ dân phố Yên Trung (diện tích 200m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Các Tổ dân phố Yên Trung 1, Yên Trung 2, Nguyễn Hậu 1, Nguyễn Hậu 2 có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Người dân của các tổ dân phố xen canh, xen cư, chung sống đoàn kết, có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Yên Trung đảm bảo nguyên tắc đặt tên theo giá trị lịch sử, cách mạng, truyền thống, văn hóa. Bởi tại Tổ dân phố có địa chỉ đờ đã được gắn trên môi trường điện tử là di tích lịch sử - cách mạng nhà ông Ngô Hải Long.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Yên Trung có diện tích lớn hơn so với nhà văn hóa còn lại nên dùng làm nhà văn hoá tổ dân phố mới, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Nhà văn hoá Nguyễn Hậu tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.18. Thành lập Tổ dân phố Thù Lâm trên cơ sở sáp nhập các Tổ dân phố Đông Lâm, Tổ dân phố Hương Lâm, Tổ dân phố Trung Lâm, Tổ dân phố Ngọc Lâm

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Thù Lâm (*sau sắp xếp*) có diện tích 167,8 ha, quy mô dân số có 584 hộ (đạt 194,66% so với tiêu chuẩn) và 3.034 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa tổ dân phố Hương Lâm trước sắp xếp (diện tích 217m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Các Tổ dân phố Đông Lâm, Hương Lâm, Trung Lâm, Ngọc Lâm tiền thân là thôn Thù Lâm, có điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc lâu đời. Người dân của các Tổ dân phố này từ thời xưa đã là 1 thôn, có chung văn hoá và phong tục.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Thù Lâm đảm bảo giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa, bởi đây là làng cổ, đã có từ lâu đời. Đồng thời, giữ lại nguyên vẹn tên Tổ dân phố trước khi nhiều lần sáp nhập.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Hương Lâm có diện tích lớn hơn và ở vị trí trung tâm tổ dân phố mới, đảm bảo được số đông các hộ gia đình tham gia sinh hoạt cộng đồng cũng như các cuộc họp tổ dân phố. Các nhà văn hoá còn lại tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.19. Thành lập Tổ dân phố Xuân Trù trên cơ sở sáp nhập các Tổ dân phố Đông Đoài, Tổ dân phố Trong, Tổ dân phố Đồng Xuân, Tổ dân phố Trung Quân

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Xuân Trù (*sau sắp xếp*) có diện tích 213,8 ha, quy mô dân số 685 hộ (đạt 228,33% so với tiêu chuẩn) và 3.002 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Đông Đoài trước sáp nhập, (diện tích 110m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Đông Đoài, Trong, Đồng Xuân, Trung Quân tiền thân là thôn Xuân Trù, có điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc lâu đời. Người dân của các tổ dân phố này từ thời xưa đã có chung nền văn hoá và phong tục. Đồng thời các tổ dân phố trên từ thời phong kiến đến thời hợp tác xã vẫn cùng chung một thôn, chung tục lệ và văn hóa, người dân tổ dân phố Trung Quân đến những năm 1920 của thế kỷ trước cũng từ Xuân Trù ra lập ấp riêng.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Xuân Trù đảm bảo giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Giữ lại nguyên vẹn tên Tổ dân phố trước khi nhiều lần sáp nhập.

- Lý do chọn nhà văn hóa: Nhà văn hóa tổ dân phố Đông Đoài làm nhà văn hóa tổ dân phố mới do nhà văn hoá Đông Đoài thuận tiện đường đi lại của nhân dân hơn so với nhà văn hoá Trung Quân. Nhà văn hoá Trung Quân vẫn tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng của tổ dân phố mới.

1.20. Thành lập Tổ dân phố Giã Trung trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố Giã Trung 1 và Tổ dân phố Giã Trung 2

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Giã Trung (*sau sáp nhập*) có diện tích 113,3 ha, quy mô dân số có 387 hộ (đạt 129% so với tiêu chuẩn) và 1.900 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Giã Trung (diện tích 200m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Giã Trung 1 và Giã Trung 2 tiền thân là cùng 1 thôn tách ra, có chung phong tục tập quán và nét văn hóa riêng so với các tổ dân phố khác. Vì vậy, khi sáp nhập giữ nguyên tên và bản chất thôn, làng cũ, đảm bảo giữ nguyên truyền thống, phong tục địa phương.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Giã Trung đảm bảo giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa sau nhiều lần sáp nhập.

- Lý do chọn nhà văn hóa: 02 Tổ dân phố chỉ có 01 nhà văn hoá Giã Trung. Khi sáp nhập tổ dân phố lại thì vẫn đảm bảo sử dụng nhà văn hoá đó làm nhà văn hoá tổ dân phố mới.

1.21. Thành lập Tổ dân phố Giã Thù trên cơ sở sáp nhập các Tổ dân phố Giã Thù 1, Tổ dân phố Giã Thù 2, Tổ dân phố Giã Thù 3, Tổ dân phố Giã Thù 4

a) Kết quả sau sắp xếp

- Tổ dân phố Giã Thù (*sau sáp nhập*) có diện tích 163,7 ha, quy mô dân số có 471 hộ (đạt 157% so với tiêu chuẩn) và 2.266 nhân khẩu.

- Phương án sử dụng nhà Văn hóa: Sử dụng Nhà văn hóa Giã Thù (diện tích 217m²) làm nhà văn hóa tổ dân phố mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp

- Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Giã Thù 1, Giã Thù 2, Giã Thù 3 và Giã Thù 4 tiền thân là cùng 1 thôn tách ra, có cùng phong tục tập quán. Vì vậy, khi sáp nhập giữ nguyên tên và bản chất thôn, làng cũ, đảm bảo giữ nguyên truyền thống, phong tục địa phương.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tổ dân phố Giã Thù đảm bảo giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa, giữ lại nguyên vẹn tên Tổ dân phố trước khi nhiều lần sáp nhập.

- Lý do chọn nhà văn hóa: 04 Tổ dân phố hiện tại chỉ có 01 nhà văn hoá. Khi sáp nhập tổ dân phố lại thì sử dụng nhà văn hoá đó làm nhà văn hoá chung của tổ dân phố mới.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 và phụ lục 2 kèm theo).

2. Kết quả sau sắp xếp

Sau khi sắp xếp, phường Vạn Xuân có 21 tổ dân phố, giảm 41 tổ dân phố, tương ứng giảm 66,13% tổ dân phố so với hiện nay.

- Về quy mô: 21/21 tổ dân phố sau sáp nhập đều vượt tiêu chuẩn 300 hộ trở lên theo quy định. Các tổ dân phố sau sắp xếp đều đặt tên mới đảm bảo

nguyên tắc giữ các giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Đặc biệt, có những tổ dân phố quy mô lớn sẽ được quan tâm tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, sử dụng có hiệu quả hơn cơ sở vật chất hiện có, tạo môi trường phát triển, không gian rộng hơn.

- **Về quản lý:** Giảm từ 62 tổ dân phố xuống còn 21 tổ dân phố giúp tinh gọn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, tạo điều kiện để tăng mức thu nhập và trách nhiệm cho cán bộ tổ dân phố, nâng cao năng lực thực thi nhờ quy mô dân số tập trung. Giảm người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và hệ thống chính trị trong tổ dân phố được hợp nhất, kiện toàn đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- **Về ổn định:** Phương án sáp nhập đều dựa trên các tổ dân phố có ranh giới liền kề, đảm bảo không gây xáo trộn lớn về mặt địa lý tự nhiên. Đồng thời, mỗi địa bàn, mỗi tổ dân phố có truyền thống và phong tục tập quán riêng, khi sáp nhập toàn bộ diện tích và số dân góp phần đáp ứng tâm tư, nguyện vọng, ổn định cuộc sống tinh thần của nhân dân.

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở TỔ DÂN PHỐ; VIỆC BỐ TRÍ, SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể sẽ được bổ sung sau khi Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị xã hội có phương án hợp nhất các Chi bộ, Chi hội)

(Có phương án riêng)

2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố

Theo Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố gồm 03 chức danh: Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố và Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Tiêu chuẩn lựa chọn người hoạt động không chuyên trách:

- Điều kiện cơ bản: Là công dân Việt Nam, cư trú thường xuyên tại địa bàn từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định và có đủ sức khỏe hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất đạo đức: Có phẩm chất tốt, gương mẫu, được nhân dân tín nhiệm, bản thân và gia đình chấp hành tốt chủ trương Đảng và pháp luật Nhà nước.

- Năng lực thực tiễn: Có kiến thức văn hóa, kinh nghiệm vận động, tổ chức nhân dân thực hiện công việc tự quản, triển khai hiệu quả nhiệm vụ do cấp trên giao, khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp.

- Khả năng ứng dụng công nghệ: Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin, lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê và báo cáo theo quy định.

- Không có tiền án: Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án Tòa án.

(Mỗi chức danh có quy định điều kiện, tiêu chuẩn riêng)

(Có phương án riêng).

3. Phương án thực hiện chế độ, chính sách đối với những người dôi dư sau sắp xếp

Sau khi thực hiện sáp nhập tổ dân phố, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sẽ dôi dư so với quy định. Để bảo đảm quyền lợi cho các cá nhân thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân phường sẽ thực hiện các chế độ, chính sách như sau:

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trước khi sắp xếp; căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ để bố trí, sử dụng phù hợp đối với các chức danh tại tổ dân phố mới sau sáp nhập.

- Đối với những người không tiếp tục bố trí công tác sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân phường cho thôi người hoạt động không chuyên trách kể từ ngày 01/7/2026. Đồng thời, hướng dẫn lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TRỤ SỞ, NHÀ VĂN HÓA DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

Sau khi thực hiện sắp xếp tổ dân phố, một số trụ sở sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa tổ dân phố có thể dôi dư hoặc không còn sử dụng thường xuyên. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh lãng phí, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các phòng chuyên môn, các tổ dân phố thực hiện các công việc:

- Rà soát, kiểm kê toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản công tại các nhà văn hóa, trụ sở tổ dân phố trước khi sắp xếp; đánh giá hiện trạng sử dụng, chất lượng công trình và nhu cầu thực tế của Nhân dân tại địa bàn tổ dân phố sau sáp nhập.

- Đối với nhà văn hóa tổ dân phố mới: Lựa chọn địa điểm thuận lợi về giao thông, vị trí trung tâm, bảo đảm diện tích, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao của Nhân dân; Ưu tiên sử dụng công trình còn bảo đảm chất lượng, đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động của tổ dân phố mới để tiết kiệm ngân sách đầu tư.

- Đối với nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp: Tiếp tục quản lý, bảo vệ tài sản công theo quy định; không để xảy ra tình trạng xuống cấp, lấn chiếm hoặc sử dụng sai mục đích; xem xét bố trí sử dụng vào các mục đích phù hợp như: Làm điểm sinh hoạt văn hoá cộng đồng của cụm dân cư; Làm nơi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; Làm điểm sinh hoạt của các chi hội, đoàn thể; Làm

nơi lưu trữ trang thiết bị phục vụ cộng đồng hoặc phục vụ công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn....

- Đối với các công trình xuống cấp, không còn nhu cầu, khả năng sử dụng: Thực hiện xử lý, thanh lý tài sản theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật hiện hành theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

(Phương án cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo).

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường; tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, các tổ dân phố tổ chức hội nghị cử tri, lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp tổ dân phố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công an phường, các tổ dân phố trong việc rà soát số hộ, số khẩu của các tổ dân phố trên địa bàn phục vụ việc sắp xếp tổ dân phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và sự cần thiết của việc sắp xếp tổ dân phố nhằm tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với các Tổ dân phố tổ chức lấy ý kiến cử tri về việc sáp nhập tổ dân phố theo quy định.

- Phối hợp rà soát, đánh giá hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao và các thiết chế văn hóa tại các tổ dân phố; tham mưu phương án bố trí, quản lý, sử dụng hiệu quả nhà văn hóa, tài sản công sau sắp xếp, tránh lãng phí.

- Hướng dẫn các tổ dân phố thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa bàn sau sáp nhập.

- Chủ trì, lập dự toán các nội dung thực hiện phục vụ công tác lấy ý kiến cử tri về Đề án sáp nhập tổ dân phố, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

2. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì tham mưu vẽ, phác thảo bản đồ các tổ dân phố dự kiến sắp xếp, xây dựng phương án quản lý, sử dụng đất công nhà văn hóa tổ dân phố đảm bảo hợp lý, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội xây dựng bản đồ chỉ dẫn các tổ dân phố sau sắp xếp.

3. Phòng Kinh tế

- Hướng dẫn các tổ dân phố rà soát, thống kê, bàn giao tài chính, tài sản, trang thiết bị và đất đai giữa tổ dân phố cũ và tổ dân phố mới sau sắp xếp.

- Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí cho thực hiện nhiệm vụ sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn. Hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật

- Tham mưu bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên cho các tổ dân phố sau sắp xếp.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- Chủ trì, phối hợp cùng Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu tổ chức Hội nghị triển khai việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản của các tổ dân phố theo quy định.

- Chủ trì kiểm tra, thẩm định, cho ý kiến vào các văn bản liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố bảo đảm đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, bảo đảm tiến độ triển khai việc sắp xếp tổ dân phố.

5. Công an phường; Ban chỉ huy Quân sự phường

- Đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, kịp thời nắm bắt dư luận trong nhân dân liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Xây dựng Kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai lấy ý kiến cử tri về đề án sáp nhập tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Công an phường: Cung cấp thông tin về số hộ, số khẩu của các tổ dân phố trên địa bàn phường phục vụ việc sắp xếp tổ dân phố. Phối hợp với các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp rà soát lại số hộ, số nhân khẩu trước và sau sắp xếp.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền tổ chức, kiện toàn lại lực lượng an ninh cơ sở, lực lượng dân quân sau khi sắp xếp tổ dân phố.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, tập trung phổ biến thông tin, tuyên truyền đến Nhân dân trên địa bàn phường các nội dung về chủ trương sắp xếp tổ dân phố nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, đúng đắn cho cử tri hiểu rõ ý nghĩa, nội dung của việc lấy ý kiến; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cử tri; động viên, khuyến khích cử tri tham gia tích cực khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức lấy ý kiến cử tri. Việc tuyên truyền về lấy ý kiến cử tri được tiến hành công khai, dân chủ, đúng pháp luật và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, thống nhất thực hiện chủ trương sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Phối hợp nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời phản ánh với cấp ủy, chính quyền để xem xét giải quyết.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền, hướng dẫn việc tổ chức, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận, chi hội, chi đoàn và các tổ chức khác sau khi sắp xếp tổ dân phố

8. Các tổ dân phố trên địa bàn phường

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Rà soát, lập danh sách cử tri trên địa bàn tổ dân phố; lập danh sách đề nghị UBND phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*), thành lập Tổ phát phiếu lấy ý kiến cử tri; Tổ chức phát phiếu lấy ý kiến và tổng hợp biên bản kết quả lấy ý kiến cử tri gửi UBND phường về Đề án sắp xếp tổ dân phố theo quy định.

- Phối hợp thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan khi thực hiện sáp nhập.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng Nhân dân, kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

- Việc sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố là chủ trương đúng đắn, cần thiết nhằm tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của địa phương.

- Quá trình xây dựng Đề án được thực hiện bảo đảm đúng quy định, phù hợp với định hướng của cấp trên và điều kiện thực tế tại địa phương; đồng thời nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trên địa bàn.

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy ở tổ dân phố sẽ được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; cơ sở vật chất, nguồn lực được sử dụng hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của cộng đồng dân cư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh tại địa phương.

2. Kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh

- Hướng dẫn, hỗ trợ UBND phường trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp tổ dân phố, nhất là về trình tự, thủ tục và hồ sơ theo quy định.

- Xem xét, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức hội nghị cử tri, kiện toàn tổ chức và xử lý cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp.

- Hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sau sắp xếp theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Vạn Xuân năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (*báo cáo*);
- Sở Nội vụ (*báo cáo*);
- Thường trực Đảng ủy phường (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND phường (*báo cáo*);
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Các tổ dân phố trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Dũng

BIỂU THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ VÀ DỰ KIẾN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ MỚI

(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND phường Vạn Xuân)

TDP trước sắp xếp					Phương án sắp xếp	TDP sau khi sắp xếp					Ghi chú
STT	Tên TDP	Số hộ	Số nhân khẩu	Diện tích(ha)		STT	Tên TDP	Số hộ	Số nhân khẩu	Diện tích	
1	Đồi	251	1156	126,31	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	1	Đội Cán	407	1882	237,04	
2	Lò	156	726	110,73							
3	Hạ	208	900	57,14	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	2	Nam Tiến	411	1784	105,79	
4	Trại 1	203	884	48,65							
5	Chùa	220	823	48,07	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	3	Trường Thịnh	441	1655	104,7	
6	Trường Thịnh	221	832	56,63							
7	Đình 1	198	885	50,43	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	4	Thông Hạc	408	1844	111,99	
8	Núi 1	88	395	30,32							
9	Núi 2	122	564	31,24							
10	Hộ Sơn	318	1376	174,63	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	5	Hoàng Đàm	517	2190	249,7	
11	Giữa 1	199	814	75,07							
12	An Bình	122	488	17,35	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	6	An Thái	333	1362	111,78	
13	Thái Bình	211	874	94,43							

14	Thanh Trung	230	928	59,23	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	7	Thanh Xuân Bắc	360	1437	103,64	
15	Thanh Hoa	130	509	44,41							
16	Tân Thành	138	539	54,07	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	8	Thanh Xuân Nam	407	1552	192,42	
17	Hoàng Vân	112	414	51,06							
18	Hoàng Thanh	157	599	87,29							
19	Chiến Thắng	117	523	31,22	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	9	Thanh Quang	358	1534	82,72	
20	Đình	137	552	23,39							
21	Giữa	104	459	28,11							
22	Bắc Nam	154	661	28,7	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	10	Đại Kim	443	1805	122,5	
23	Đại Ga	178	678	65,61							
24	Vinh Xương	111	466	28,19							
25	Trại	258	920	93,6	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	11	Trinh Nữ	656	2626	237,4	
26	Vàng	238	978	81,4							
27	Quang Trung	160	728	62,4							
28	Cầu Tiên	243	1077	84,2	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	12	Phù Hương	887	3838	302,2	
29	Hương Đình	186	811	67,5							
30	Hương Trung	162	705	47,7							
31	Tân Long	296	1245	102,8							
32	Tân Thịnh	122	472	42,5	Sáp nhập toàn	13	Tân Thịnh	362	1594	143,6	

33	Trường Thọ	240	1122	101,1	bộ số hộ dân						
34	Thành Nam	290	840	106,9	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	14	Duyên Bắc	505	2176	249	
35	Duyên Bắc	215	1336	142,1							
36	Quyết Tiến	145	620	85,8	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	15	Bình Tiến	555	2320	279	
37	Hòa Bình	234	951	102,1							
38	Đại Tân	176	749	91,1							
39	Thái Cao	190	798	92,2	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	16	Cổ Pháp	865	4148	382,4	
40	Định Thành	193	978	121,3							
41	Cổ pháp 1	119	525	40,9							
42	Cổ pháp 2	131	674	39,4							
43	Hảo Sơn 1	127	643	48,5							
44	Hảo Sơn 2	105	530	40,1							
45	Yên Trung 1	105	474	21,7	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	17	Yên Trung	478	2244	166,4	
46	Yên Trung 2	95	441	40,1							
47	Nguyễn Hậu 1	135	623	52,1							
48	Nguyễn Hậu 2	143	706	52,5							
49	Đông Lâm	149	739	41,5	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	18	Thù Lâm	584	3034	167,8	
50	Hương Lâm	133	745	67,3							
51	Trung Lâm	152	796	51,8							

52	Ngọc Lâm	150	754	7,2							
53	Đông Đoài	168	706	77,8	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	19	Xuân Trù	685	3002	213,8	
54	Trong	99	401	22,3							
55	Đồng Xuân	206	991	23,2							
56	Trung Quân	212	904	90,5							
57	Giã Trung 1	210	1017	39,2	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	20	Giã Trung	387	1900	113,3	
58	Giã Trung 2	177	883	74,1							
59	Giã Thù 1	105	506	19,2	Sáp nhập toàn bộ số hộ dân	21	Giã Thù	471	2266	163,7	
60	Giã Thù 2	110	554	43,4							
61	Giã Thù 3	119	560	43,7							
62	Giã Thù 4	137	646	57,4							
Tổng số		10520	46193	3840,88				10520	46193	3840,88	

BIỂU THỰC TRẠNG NHÀ VĂN HOÁ VÀ PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ NHÀ VĂN HOÁ TỔ DÂN PHỐ SAU SẮP XẾP*(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của UBND phường Vạn Xuân)*

TT	Tên tổ dân phố thành lập mới	Cơ sở vật chất		Phương án sử dụng nhà văn hóa	Ghi chú
		Tên nhà văn hoá	Diện tích NVH (m ²)		
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Đội Cấn	Nhà Văn hóa Đồi	200	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Đồi làm nhà văn hóa; 01 Nhà văn hóa Lò vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Lò	140		
2	Nam Tiến	Nhà Văn hóa Hạ	151	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Hạ làm nhà văn hóa; 01 Nhà văn hóa Trại vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Trại 1	135		
3	Trường Thịnh	Nhà Văn hóa Chùa	175	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Chùa làm nhà văn hóa, 01 Nhà văn hóa Trường Thịnh vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Trường Thịnh	80		
4	Thông Hạc	Nhà Văn hóa Đình 1	145	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Đình 1 làm nhà văn hóa, 01 Nhà văn hóa Núi 1 vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Núi 1	120		
5	Hoàng Đàm	Nhà Văn hóa Hộ Sơn	90	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Hộ Sơn làm nhà văn hóa; 01 Nhà văn hóa Giữa 1 vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Giữa 1	80		
6	An Thái	Nhà Văn hóa An Bình	140	Nhà văn hoá An Bình và Thái Bình sát cạnh nhau. Khi thành lập TDP mới sẽ cải tạo 2 nhà văn hoá đó thành 1 nhà văn hoá làm nhà văn hoá của TDP mới	
		Nhà Văn hóa Thái Bình	140		

		Nhà Văn hóa Con Trê	80		
7	Thanh Xuân Bắc	Nhà Văn Hóa Thanh Trung	130	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Thanh Hoa làm nhà văn hóa, 03 Nhà văn hóa: Vườn Dẫy, Thanh Hoa, Tân Hoa vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Tân Hoa	120		
		Nhà Văn hóa Vườn Dẫy	120		
		Nhà Văn hóa Thanh Hoa	980		
8	Thanh Xuân Nam	Nhà Văn hóa Tân Thành	60	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Hoàng Vân làm nhà văn hóa; 02 Nhà văn hóa: Tân Thành, Hoàng Thanh vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Hoàng Vân	140		
		Nhà Văn hóa Hoàng Thanh	100		
9	Thanh Quang	Nhà Văn hóa Chiến Thắng	120	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Giữa làm nhà văn hóa, 02 Nhà văn hóa: Chiến Thắng, Đình vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Đình	140		
		Nhà Văn hóa Giữa	160		
10	Đại Kim	Nhà Văn hóa Nam	140	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Nam thuộc tổ dân phố Bắc Nam làm nhà văn hóa; Nhà văn hóa: Ấp Bắc, Đại Cát, Ga, Vinh Xương duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Ấp Bắc	120		
		Nhà Văn hóa Đại Cát	90		
		Nhà Văn hóa Ga	120		
		Nhà Văn hóa Vinh Xương(02 nhà văn hóa)	120		
11	Trình Nữ	Nhà Văn hóa Trại	140	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Vàng làm nhà văn hóa; 03 Nhà văn hóa: Trại, Quang vinh , Quang Trung, Vàng vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Vàng	150		
		Nhà Văn hóa Trung	129		
		Nhà Văn hóa Quang Vinh	129		
12	Phù Hương	Nhà Văn hóa Cầu	120	Sử dụng Trung tâm văn hóa phường Tân Hương trước sắp xếp và nhà văn hóa tổ dân phố Cầu Tiến làm nhà văn hóa; Nhà văn hóa: Cầu, Hương Sơn, Hương Đình 1, Hương Đình 2, Tân Trung vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Hương Sơn	129		
		Nhà Văn hóa Cầu Tiến	129		
		Nhà Văn hóa Hương Đình 1	120		

		Nhà Văn hóa Hương Thịnh	140		
		Nhà Văn hóa Hương Đình 2	130		
		Nhà Văn hóa Tân Trung	120		
13	Tân Thịnh	Nhà Văn hóa Đình	120	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Ao Đình thuộc tổ dân phố Tân Thịnh làm nhà văn hóa; 06 Nhà văn hóa: Sứ, Đình, Trường Thọ, Tân Long 1, Tân Long 2, Tân Long 3 vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Ao Đình	130		
		Nhà Văn hóa Sứ	145		
		Nhà Văn hóa Trường Thọ	120		
		Nhà Văn hóa Tân Long 1	120		
		Nhà Văn hóa Tân Long 2	120		
		Nhà Văn hóa Tân Long 3	120		
14	Duyên Bắc	Nhà Văn hóa Thành Lập	120	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Bắc thuộc tổ dân phố Duyên Bắc làm nhà văn hóa; 04 Nhà văn hóa: Thành Lập, Nam, Đông, Phong Niên vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Nam	120		
		Nhà Văn hóa Đông	120		
		Nhà Văn hóa Duyên Bắc	135		
		Nhà Văn hóa Phong Niên	120		
15	Bình Tiến	Nhà Văn hóa Quyết Tiến	120	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Đại Tân làm nhà văn hóa; 01 Nhà văn hóa Quyết Tiến vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Đại Tân	170		
16	Cổ Pháp	Nhà Văn hóa Thái Cao	130	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Cổ Pháp 2 làm nhà văn hóa; 02 Nhà văn hóa: Thái Cao, Đình Thành, Hào Sơn vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Đình Thành	180		
		Nhà Văn hóa Cổ Pháp	200		

		Nhà Văn hóa Hào Sơn	108		
17	Yên Trung	Nhà Văn hóa Yên Trung	200	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Yên Trung làm nhà văn hóa; các nhà văn hóa còn lại vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Nguyễn Hậu	120		
18	Thù Lâm	Nhà Văn hóa Hương Lâm	217	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Hương Lâm (thôn Thù Lâm) làm nhà văn hóa; các nhà văn hóa còn lại vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
19	Xuân Trù	Nhà Văn hóa Đông Đoài	110	Sử dụng 01 Nhà văn hóa tổ dân phố Đông Đoài làm nhà văn hóa; các nhà văn hóa còn lại vẫn duy trì sử dụng làm nơi sinh hoạt văn hoá cộng đồng	
		Nhà Văn hóa Trung Quân	90		
20	Giã Trung	Nhà Văn hóa thôn Giã Trung (Giã Trung 1)	200	Sử dụng 01 Nhà văn hóa Giã Trung (Giã Trung 1) làm nhà văn hóa tổ dân phố	
21	Giã Thù	Nhà Văn hóa thôn Giã Thù (Giã Thù 2)	217	Sử dụng 01 Nhà Văn Giã Thù (Giã Thù 2) làm nhà văn hóa tổ dân phố	